

Số: 20 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 15 tháng 3 năm 2018

## KẾ HOẠCH

**Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải nguy hại của các Chủ nguồn thải có số lượng chất thải nguy hại phát sinh thấp hơn 600kg/năm trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

### I. THỰC TRẠNG PHÁT SINH, QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

Nguồn phát sinh chất thải nguy hại chủ yếu từ các lĩnh vực sau:

#### 1. Lĩnh vực y tế

Tuyên tỉnh có 10 bệnh viện, trong đó có 01 Bệnh viện Đa khoa tỉnh, 01 Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115 và 08 Bệnh viện chuyên khoa bao gồm: Phụ sản, Nhi, Y học cổ truyền, Tâm thần, Phổi, Phong - Da liễu Văn Môn, Điều Dưỡng - Phục hồi chức năng, Mắt; tuyên huyện có 12 bệnh viện đa khoa (BVĐK) huyện, thành phố bao gồm BVĐK: Thành phố, Vũ Thư, Kiến Xương, Tiền Hải, Nam Tiền Hải, Đông Hưng, Thái Thụy, Thái Ninh, Quỳnh Phụ, Phụ Dực, Hưng Hà và Hưng Nhân.

Khối y tế dự phòng: Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Da liễu, Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Giám định y khoa, Trung tâm Giám định pháp y, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và 08 Trung tâm Y tế tuyên huyện, thành phố. Tuyên xã có 286 Trạm y tế xã, phường, thị trấn. Cơ sở y tế tư nhân: Bệnh viện Đa khoa tư nhân Lâm Hoa, Bệnh viện Đa khoa tư nhân Hoàng An và 116 cơ sở y tế tư nhân tham gia vào công tác khám, chữa bệnh và cung ứng các dịch vụ y tế khác, các cơ sở này đều là các phòng khám đa khoa hoặc chuyên khoa, thực hiện một số kỹ thuật y tế và các dịch vụ cận lâm sàng phục vụ cho chuẩn đoán và điều trị.

Tổng khối lượng chất thải y tế (CTYT) phát sinh từ các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thái Bình khoảng 2.675,305 tấn/năm ( $\approx 7.329,602$  kg/ngày), trong đó 414,959 tấn/năm ( $\approx 1.136,873$  kg/ngày) chất thải rắn y tế nguy hại (Chi tiết tại Phụ lục 1).

Thành phần chất thải y tế nguy hại bao gồm: Chất thải y tế nguy hại lây nhiễm, chất thải y tế nguy hại không lây nhiễm, chất gây độc tế bào và chất thải chứa kim loại nặng (Chi tiết tại Phụ lục 2).

## **2. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

Trên địa bàn tỉnh có khoảng 35 cơ sở sản xuất, kinh doanh có số lượng chất thải nguy hại phát sinh lớn hơn 600 kg/năm; khoảng 650 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có số lượng chất thải nguy hại phát sinh thấp hơn 600 kg/năm, với tổng lượng CTNH khoảng 22.746 kg/năm, thuộc các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; gồm:

- Sản xuất cơ khí: Có 22 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình 125 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là dầu nhớt thải, giẻ lau có nhiễm dầu, que hàn, xỉ hàn, cặn sơn phủ bề mặt...;

- Sản xuất dệt, may: Thái Bình hiện có 45 doanh nghiệp có quy mô công nghiệp (trong tổng số khoảng 234 doanh nghiệp hoạt động sản xuất dệt may và da giày), với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 42 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là dầu, nhớt thải và giẻ lau có nhiễm dầu, bóng đèn huỳnh quang hỏng...;

- Sản xuất vật liệu xây dựng: Có 24 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 50 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là dầu, nhớt thải và giẻ lau có nhiễm dầu...;

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình giao thông: Có 12 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 25 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy, dầu, nhớt thải và giẻ lau có nhiễm dầu...;

- Sản xuất điện tử, năng lượng: Có 08 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 120 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện, bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy, dầu máy biến áp thải và giẻ lau có nhiễm dầu...;

- Sản xuất, kinh doanh xăng dầu và khí hóa lỏng: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 90 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu và 03 doanh nghiệp kinh doanh khí hóa lỏng, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 25 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là cặn dầu thải, nước thải nhiễm dầu và giẻ lau nhiễm dầu.

- Sản xuất chế biến gỗ, sản xuất thủy tinh, gốm sứ: Có 22 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 240 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, dầu mỡ bôi trơn thải, giẻ lau có nhiễm dầu, bùn nghiền đánh bóng.

- Sản xuất chế biến, nuôi trồng thủy sản: Có 19 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 100 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, bao bì đựng hóa chất thải, dầu nhớt thải, giẻ lau có nhiễm dầu...;

- Sản xuất chế biến thức ăn chăn nuôi: Có 09 cơ sở, với lượng chất thải nguy hại phát sinh trung bình khoảng 10 kg/cơ sở/năm và thành phần chủ yếu là